**Phân tích Mùa xuân nho nhỏ - Mẫu 16**

Ta đã từng biết đến một “Mùa xuân xanh” của Nguyễn Bính, một “Mùa xuân chín” của Hàn Mặc Tử thì đến văn học hiện đại Việt Nam sau 1975, bằng một tiếng lòng thiết tha, chân thành Thanh Hải đã viết nên “Mùa xuân nho nhỏ” để góp một tiếng thơ riêng cho mùa xuân của đất nước. Đặc biệt bài thơ được viết khi tác giả đang chống chọi với những cơn đau của bệnh tật hiểm nghèo, vì vậy tác phẩm còn thực sự là một bản di chúc thiêng liêng mà Thanh Hải gửi tặng cuộc đời trước lúc đi xa.

Mạch trữ tình của bài thơ được bắt nguồn từ những cảm xúc hồn nhiên, trong trẻo của Hoài Thanh trước mùa xuân của thiên nhiên, của đất trời:

“Mọc giữa dòng sông xanh
Một bông hoa tím biếc
Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời”

Chỉ bằng những nét vẽ phác họa đơn sơ và đặc sắc, tác giả đã làm sống dậy trước mắt ta một bức tranh mùa xuân tươi đẹp đậm đà phong vị của xứ Huế thơ mộng. Bức tranh được mở ra với hình ảnh dòng sông xanh phẳng lặng hiền hòa. Đây là cái nền để nhà thơ điểm vào đó hình ảnh của “một bông hoa tím biếc”. Thanh Hải chỉ viết về một bông hoa nhưng không gợi cảm giác lẻ loi đơn độc vì động từ “mọc” đặt ngay ở đầu bài thơ gợi sức vươn lên mạnh mẽ. khỏe khoắn của thiên nhiên cảnh vật. Bức tranh ấy còn rộn rã bởi âm thanh tiếng chim. Nghệ thuật nhân hóa kết hợp với câu hỏi tu từ và ngôn ngữ mang đậm sắc thái của người dân xứ Huế trong câu thơ đã thể hiện dòng cảm xúc ngỡ ngàng, đắm say của nhà thơ trước âm thanh tiếng chim vang vọng cả đất trời. Nhưng có lẽ độc đáo nhất là hình ảnh “Từng giọt long lanh rơi/ Tôi đưa tay tôi hứng”. Đặt trong mối tương quan với những dòng thơ trên thì “giọt long lanh” ở đây có thể hiểu là giọt âm thanh của tiếng chim. Những âm thanh ấy trong trẻo, tròn đầy, vang vọng giữa đất trời tràn ngập ánh sáng của mùa xuân. Âm thanh ấy không tan biến đi mà kết đọng thành từng giọt hữu hình long lanh ánh sáng và sắc màu, từ trời xanh rơi xuống. Nghệ thuật ẩn dụ chuyển đổi cảm giác khiến cho người đọc hình dung nhà thơ như căng mở mọi giác quan của mình, không chỉ đơn giản là thính giác mà cả thị giác và xúc giác để cảm nhận cuộc sống và trân trọng hứng lấy từng giọt mật của cuộc đời. Đặt trong hoàn cảnh ra đời của bài thơ, ta càng thêm thấu hiểu tình yêu sự sống mãnh liệt và tinh thần lạc quan của tác giả đã giúp vượt lên mọi đớn đau bệnh tật.

Từ mùa xuân của thiên nhiên, đất trời nhà thơ lại hướng lòng mình về mùa xuân của đất nước, dân tộc. Đất nước được hiện lên qua mùa xuân của “người cầm súng” và “người ra đồng”. Đây là hai hình ảnh biểu trưng cho nhiệm vụ chiến đấu và lao động dựng xây tổ quốc. Cách diễn đạt độc đáo kết hợp cùng với điệp từ, điệp cấu trúc câu đã mở ra những liên tưởng đẹp đẽ trong lòng người đọc. Mùa xuân của đất trời như đang đồng hành cùng con người trong công cuộc dựng dây và bảo vệ đất nước. Chính vậy mà tác giả cảm nhận được nhịp điệu của sự sống đang lan tỏa trong từng công việc: “Tất cả như hối hả/ Tất cả như xôn xao”. Điệp ngữ “tất cả như” cùng thủ pháp so sánh khiến nhịp thơ nhanh như khắc họa nên cái nhịp điệu lao động đầy sôi nổi, hăng say cùng khí thế náo nức, khẩn trương của cả dân tộc.

Sau những dòng thơ đầy cảm xúc, nhà thơ lại lắng vào những suy tư khi nghĩ về chiều dài lịch sử của dân tộc:

“Đất nước bốn nghìn năm
Vất vả và gian lao
Đất nước như vì sao
Cứ đi lên phía trước”

Chỉ trong bốn dòng thơ ngắn gọn nhưng nhà thơ đã tổng kết lịch sử bốn nghìn năm của đất nước với hai từ “vất vả” và “gian lao”. Hình ảnh so sánh “đất nước như vì sao” cùng từ “cứ” đã thể hiện cái nhìn lạc quan, đầy tin tưởng của tác giả về sự tiến lên vững vàng, mạnh mẽ của đất nước dù cho hoàn cảnh lúc bấy giờ còn nhiều gian khó, thử thách.

Trước mùa xuân của đất nước, của dân tộc nhà thơ cũng thấy lòng mình trào dâng sức sống của mùa xuân với bao ước vọng cao đẹp. Nhà thơ ước nguyện làm “con chim” cất cao tiếng hót góp vào bản hòa ca của dân tộc những âm thanh trong trẻo; lại muốn làm một “cành hoa” trong hương sắc của muôn hoa; lại muốn làm một “nốt trầm” xao xuyến trong bản hòa tấu muôn điệu và một “mùa xuân nho nhỏ” để góp phần làm nên mùa xuân dân tộc lớn lao. Đây đều là những ước nguyện bình dị nhưng lại xiết bao ý nghĩa. Nếu ở khổ đầu nhà thơ xưng “tôi” để thể hiện những cảm nhận mang màu sắc cá nhân về thiên nhiên đất trời nhưng đến đây nhà thơ lại xưng là “ta” như thay lời mọi người nói lên tâm nguyện. Điệp từ “ta” đứng đầu các dòng thơ như thể hiện sự chủ động, muốn được cống hiến cho dân tộc dù chỉ là một phần nhỏ bé. Điệp từ “dù là” trong hai câu thơ: “Dù là tuổi hai mươi/ Dù là khi tóc bạc” đã thể hiện mãnh liệt khát khao cống hiến ấy của tác giả. Bất chấp cả thời gian, tuổi tác nhà thơ sẽ mãi lặng thầm và bền bỉ một lẽ sống cống hiến. Và đó cũng là tâm niệm chân thành mà tác giả muốn gửi gắm các thế hệ bạn đọc: đã sống thì phải biết cống hiến, phải biết đem cái tôi riêng của mình hòa vào cái ta chung rộng lớn thì cuộc đời mới có ý nghĩa.

Bài thơ khép lại bằng tiếng ca đầy tin yêu dành cho cuộc đời. Âm điệu của những khúc Nam Ai, Nam Bình tha thiết hòa cùng nhịp phát triển rộn rã đã tạo nên một khúc ca vui tươi mà lắng đọng tác giả dành cho cuộc đời. Bài thơ kết thúc trong những khúc ca rổn rã tin yêu ấy khiến cho lòng người đọc cũng dạt dào những cảm hứng về tình yêu quê hương, đất nước.

“Thơ là tiếng lòng” và “Mùa xuân nho nhỏ” chính là “tiếng lòng” đầy thiết tha chân thành của Thanh Hải trước thiên nhiên đất nước. Lắng nghe tiếng lòng ấy, người đọc càng thêm trân trọng tình yêu sâu sắc dành cho đất nước, quê hương cũng như ngưỡng mộ trước tinh thần lạc quan, yêu đời yêu sống mãnh liệt vượt lên trên tất cả của nhà thơ.